

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC 5 NĂM 2015 - 2020 TẦM NHÌN ĐẾN 2025

- Căn cứ Luật Giáo dục; Căn cơ Siêu Lỗ Tr-êng Tióu hăc;
- Căn cứ tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu phát triển Giáo dục của Tr-êng Tióu hăc Thết Hing giai 2015 - 2020. Tầm nhìn năm 2025 vụ Kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức 2. Xây dựng trường chất lượng cao vào năm 2025.

GIỚI THIỆU NHÀ TRƯỜNG

Trường Tiểu học Thắt Hùng - Niềm tự hào của học sinh quê hương Thắt Hùng. Được thành lập từ năm 1954 với người thầy đầu tiên là thầy giáo Lâm Sinh Khải quê Thái Thụy - Thái Bình về dạy học và làm Hiệu trưởng. Trường được mang tên: Trường cấp 1 Thắt Hùng, các lớp học được đặt trong các thôn, ở Đình làng và Chùa...Sau nhiều lần sáp nhập và chia tách với trường phổ thông cơ sở, đến năm 1989 trường chính thức được tách và mang tên trường Tiểu học Thắt Hùng - tại thôn Phượng Hoàng - xã Thắt Hùng - huyện Kinh Môn - tỉnh Hải Dương ngày nay.

Từ ngày đầu chia tách, trường chỉ có 2 dãy nhà cấp 4 dành cho học sinh học tập và khu làm việc của giáo viên bề bộn những khó khăn về cơ sở vật chất; thiếu phòng học, thiếu thốn bàn ghế, các trang thiết bị tối thiểu, sân chơi lầy lội, ... Song, được sự quan tâm của các cấp các ngành lãnh đạo địa phương; Sự chung tay giúp sức của Hội cha mẹ học sinh; Sự tham mưu của Ban giám hiệu nhà trường, đến nay bộ mặt nhà trường đã được thay da, đổi thịt: với 100% nhà kiên cố cao tầng, đầy đủ các phòng học và phòng chức năng khác. Tạo một cảnh quan sư phạm đủ đáp ứng tốt nhu cầu học tập và vui chơi của học sinh. Trải qua hơn 50 năm xây dựng và phát triển các thế hệ lãnh đạo, giáo viên, nhân viên học sinh của nhà trường không ngừng phấn đấu, nỗ lực, rèn được luyện tài liên tục ghi những thành tích rực rỡ vào trang vàng lịch sử của nhà trường. Với nhiều chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh, cấp cơ sở; Giáo viên giỏi cấp Tỉnh, cấp Huyện; Học sinh giỏi cấp Tỉnh, cấp Huyện. Nhiều năm liên tục nhà trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc, trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1 từ năm 2000 và

đang trên đường phấn đấu đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm học 2016-2017.

Đến với trường Tiểu học Thất Hùng, chúng ta sẽ cảm nhận một không gian thoáng mát, ấm cúng và thân thiện. Sân trường rợp bóng mát bởi những tán lá xum xuê, vươn rộng của đa sắc cây cổ thụ. Tô điểm và làm duyên cho ngôi trường bởi vườn cây cảnh quanh năm xanh mướt. Đây là công trình của Đoàn thanh niên và học sinh nhà trường góp sức tạo lên một cảnh quan tươi đẹp. Mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn nhưng khung cảnh nhà trường ngày một thay đổi Xanh - Sạch - Đẹp hơn. Ngay từ đầu năm học phong trào thi đua dạy, tốt học tốt, xây dựng “Trường học thân thiện - Học sinh tích cực” đã thúc đẩy toàn thể cán bộ giáo viên học sinh tham gia. Các hoạt động văn hóa văn nghệ, hoạt động ngoài giờ lên lớp được đẩy lên sôi nổi cùng với phong trào thi đua học tập, đền đáp công ơn dạy dỗ của thầy cô - xứng đáng là học trò của quê hương Thất Hùng yêu dấu.

Bên cạnh những thành tích tự hào đó là tấm lòng bao dung rộng mở, hết lòng vì học sinh thân yêu các thầy các cô giáo với tinh thần lao động sáng tạo vì sự nghiệp “trồng người” tập thể Trường Tiểu học Thất Hùng ngày càng vững mạnh, từng bước đi lên, xứng đáng với niềm tin tưởng, tự hào của nhân dân Thất Hùng.

SỨ MỆNH - TÂM NHÌN - GIÁ TRỊ

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, sáng tạo, năng động để mỗi học sinh phát triển tối đa khả năng của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước.

2. Tâm nhìn:

Phấn đấu trở thành một trường có chất lượng cao, là trung tâm văn hóa giáo dục của địa phương, là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình, nơi giáo viên và học sinh luôn năng động sáng tạo và vươn tới thành công.

3. Giá trị:

- Tinh thần đoàn kết.
- Tính trung thực.
- Sự hợp tác.
- Tư duy sáng tạo, độc lập.
- Dân chủ, kỷ cương.
- Tinh thần trách nhiệm.

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN TRƯỜNG TIỂU HỌC THẮT HÙNG

1. Tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu, chương trình giáo dục tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
2. Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, vận động trẻ em tàn tật, khuyết tật đến trường. Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục và chống mù chữ trong cộng đồng. Tổ chức kiểm tra và công nhận hoàn thành chương trình tiểu học của học sinh trong nhà trường và trẻ em trong địa bàn quản lý của trường.
3. Quản lý cán bộ giáo viên - nhân viên và học sinh.
4. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính theo qui định của pháp luật.
5. Phối hợp với gia đình, các tổ chức cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục.
6. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên – nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng.
7. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác theo qui định của pháp luật.

CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ PHẬN

1. Hiệu trưởng:

- Chỉ đạo chung tổ chức bộ máy nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ từng năm học.
- Quản lý giáo viên - nhân viên và học sinh, quản lý chuyên môn, phân công công tác kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên - nhân viên.
- Quản lý và tổ chức giáo dục học sinh.
- Quản lý hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường.
- Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên – nhân viên và học sinh, Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Phó hiệu trưởng:

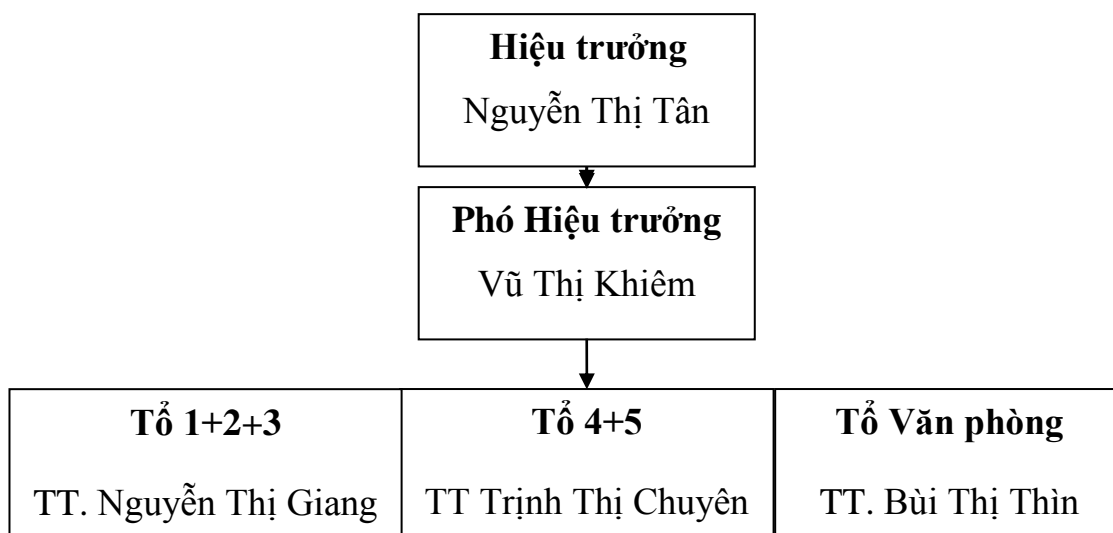
- Phụ trách chỉ đạo chuyên môn.
- Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục.
- Phụ trách chỉ đạo các hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Chỉ đạo hoạt động giáo dục lao động vệ sinh.

3. Nhiệm vụ của tổ chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức kiểm tra đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ của giáo viên theo kế hoạch của nhà trường.
- Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học và giới thiệu tổ trưởng, tổ phó.
- Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ 2 tuần/1 lần.
- Thực hiện các chế độ báo cáo thường kì theo kế hoạch về nhà trường.

SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC TRƯỜNG TIỂU HỌC THẮT HÙNG



HOẠT ĐỘNG

1. Thời gian biểu (Áp dụng cho cả năm học):

Sáng: Trống báo: 6 giờ 30 phút

Chiều: Trống báo: 13 giờ 30 phút

Vào lớp: 7 giờ

Vào lớp: 14 giờ

Tan trường: 10 giờ 20 phút

Tan trường: 16 giờ 30 phút.

2. Thời khóa biểu:

- Thực hiện chương trình cứng của Bộ Giáo dục và Đào tạo (buổi sáng: theo lớp; buổi chiều: Tổ chức ôn luyện, dạy một số môn năng khiếu tự chọn) Toán, Tiếng việt, Mĩ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Tiếng Anh.

3. Kế hoạch chuyên môn:(Phó Hiệu trưởng xây dựng, quản lý, chỉ đạo).

4. Kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp:(Phó Hiệu trưởng xây dựng, quản lý, chỉ đạo).

DANH SÁCH PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN

| Stt | Họ và tên | Trình độ | Dạy lớp | Nhiệm vụ được giao |
|-----|--------------------------------------|----------|----------------------|---------------------------------------|
| 1 | Nguyễn Thế Tôn | SHQL | 2 tiết lớp | Hiệu tr-êng |
| 2 | Vũ Thị Khiêm | SHQL | 4 tiết lớp | P.Hiệu tr-êng |
| 3 | Nguyễn Thế Giang | CSSP | 1A | GV+TT1,2,3 |
| 4 | Vò Thế Nguyễn | SHSP | 1B | Gi, o vi ^a n |
| 5 | Chu Thế TuyỐt | CSSP | 1C | GV + TTND |
| 6 | Vò Thế Th ¹ nh | THSP | DK K1 | Gi, o vi ^a n |
| 7 | TrÇn Thế Th-m | CSSP | 2A | GV+TP 1+2+3 |
| 8 | Nguyễn Thế Ph--ng | SHSP | 1C | Gi, o vi ^a n |
| 9 | Nguyễn Thế Ngạc BÝch | CSSP | 5C | Gi, o vi ^a n |
| 10 | L. Thế Th-m | THSP | DK K4,5 | Gi, o vi ^a n |
| 11 | Cao Thế Ph--ng | SHSP | 3A | Gi, o vi ^a n |
| 12 | Triệu Thị Thủy | CSSP | 1E | Giáo viên |
| 13 | Ng« Thế Nhung | CSSP | 2C | Gi, o vi ^a n |
| 14 | Phạm Thị Việt | CSSP | 2D | Gi, o vi ^a n |
| 15 | Vò Thế N'ím | CSSP | 4A | Gi, o vi ^a n |
| 16 | Nguyễn Thế TuyỐn | ĐHSP | 5B | GV + T.Phã 4+5 |
| 17 | Nguyễn Thế Li ^a n | CSSP | 5A | Gi, o vi ^a n |
| 18 | Nguyễn Thế Oanh | THSP | DK K2,3 | Gi, o vi ^a n |
| 19 | TrĐnh Thế Chuy ^a n | SHSP | 4B | GV + TT 4+5 |
| 20 | Hả Thế NguyỐt | CSSP | 3B | GV- CTCŞ |
| 21 | Vò Thế Hằng Li ^a n | SHSP | 3A | Gi, o vi ^a n |
| 22 | L ^a Thế Li ^a n | SHSP | 3D | Gi, o vi ^a n- BTĐTN |
| 23 | Tr--ng Sọc Dòng | CSSP | Thố dộc | D ¹ y Thố dộc |
| 24 | Ph ¹ m Thế Lý | CSSP | MŨ thuËt | D ¹ y MŨ thuËt |
| 25 | Cao Thế Thu | CŞTC | TiỔng Anh | D ¹ y TiỔng Anh |
| 26 | Nguyễn Thị Tâm | CSSP | ếm nh ¹ c | D ¹ y ếm nh ¹ c |
| 27 | Hoàng Thị Hương | CŞ Tin | Tin hãc | D ¹ y Tin hãc |
| 28 | Hoàng Thu Hiền | ĐHSP | 3C | Giáo viên |
| 29 | Bii Thế Th×n | SHTC | KỔ to,n | KỔ to,n - Y tổ tr-êng |

| | | | | |
|----|-----------------------|--------------|----------|----------------------------------|
| | | | | hãc |
| 30 | Tổ ThP Minh Nguyễn | CŞ Vn th- | Vn th- | Vn th- - Theo dâi líp B,n tró |
| 31 | Cao ThP XuyỐn | CSTV | Th- viỐn | Th- viỐn -ThiỐt bP |

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC

Trường Tiểu học Thát Hùng Giai đoạn 2015 - 2020. Tầm nhìn 2025

Trường Tiểu học Thát Hùng được thành lập vào năm 1954 (tiên thân là trường cấp 1 Thát Hùng). Hơn 50 năm qua, Trường đã không ngừng phấn đấu hoàn thành tốt Chỉ thị nhiệm vụ mỗi năm học. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng nhà trường đã từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành; đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cho mẹ học sinh và học sinh địa phương. Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015 - 2020, tầm nhìn 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển; Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể CBGV, NV và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường Tiểu học Thát Hùng là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng với các trường trong huyện xây dựng ngành giáo dục Kinh Môn phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

A. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

I. Tình hình nhà trường.

1. Môi trường bên trong:

1.1 Điểm mạnh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 31 người. Trong đó: BGH: 2 người, giáo viên: 26 người, nhân viên: 03 người.

+ Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn. Trong đó 24/26 GV trên chuẩn, đạt 92,3%.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin

tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, trình độ tay nghề khá vững vàng, vận dụng và đổi mới phương pháp dạy học nhanh, thành thạo ứng dụng công nghệ thông tin trong học trong giảng dạy đạt hiệu quả thiết thực, đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục hiện nay.

- Chất lượng học sinh:

+ Tổng số học sinh: 481 em. 100% học sinh đạt yêu cầu về

Học sinh giỏi cấp Huyện : 16 em. Học sinh giỏi cấp Tỉnh: 5 em.

Giáo dục thể chất xếp thứ 3/27 trường.

Hoàn thành chương trình tiểu học 100%. Đầu vào lớp 6 xếp thứ 1/27 trường.

- Cơ sở vật chất:

+ Có 19 phòng học. Trong đó có 3 phòng học bộ môn: Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật. Phòng Thư viện, Thiết bị, phòng đọc giáo viên – học sinh; phòng Hội đồng, phòng Truyền thống - Hoạt động Đội, phòng làm việc của BGH, tổ chuyên môn...

Cơ sở vật chất nhà trường từng bước đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày. Trang thiết bị từng bước hiện đại, hệ thống bàn ghế, phương tiện dạy - học 100% mới hóa và đúng quy cách. Trang trí lớp học đẹp, thân thiện. Từng bước đủ tiêu chí của trường đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Thành tích nhà trường: Từ năm học 1994 - 1995 đến năm học 2009 - 2010 liên tục đạt: Tập thể lao động Tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc - Trường Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

1.2. Điểm yếu.

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:

+ Đôi khi còn cả nể trong việc đánh giá giáo viên, mang tính động viên.

- Đội ngũ GV, NV: Còn 2 đ/c giáo viên có trình độ 10 + 2, do tuổi cao nên việc ứng dụng công nghệ thông tin còn chậm.

- Chất lượng học sinh: Đa đa số là con em nông dân nên điều kiện gia đình con khó khăn. Số gia đình có bố (mẹ) đi lao động nước ngoài, các em phải ở với ông (bà) già yếu nên ảnh hưởng không nhỏ đến phát triển tâm lý và chất lượng học tập của học sinh.

- Cơ sở vật chất: Các phòng học do tu sửa lại nên không đồng bộ. Thiếu phòng học đa năng, phòng học cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật.

2. Môi trường bên ngoài

2.1 Cơ hội: Có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự đồng thuận của tập thể GV-NV. Sự tín nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh ở địa phương. Đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, tâm huyết, năng động; Kỹ năng sư phạm khá vững vàng. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao của nhân dân địa phương là rất lớn và ngày càng tăng.

2. 2 Thách thức:

Tuy nhiên, sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, phải có trình độ CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng sư phạm, giao tiếp và khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

II. CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC

1. Các vấn đề ưu tiên giải quyết .

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.
- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, sáng tạo, năng động để mỗi học sinh phát triển tối đa khả năng của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước...

2. Tầm nhìn:

Trở thành một ngôi trường có chất lượng cao, là trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương, là địa chỉ tin cậy để phụ huynh gửi gắm con em mình, nơi giáo viên và học sinh luôn năng động, sáng tạo và vươn tới thành công.

3. Giá trị:

- Tinh thần đoàn kết.
- Tính trung thực.
- Tư duy độc lập, sáng tạo.

- Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm
- Sự hợp tác.

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu cụ thể.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%. 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính. Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 90%. Phần đầu có 100% CB-GV-NV trên chuẩn.

Hàng năm có từ trên 80% giáo viên đạt giáo viên Giỏi cấp Trường; có 100% GV dự thi cấp huyện đạt giải cao; Có giáo viên dự thi và đạt giải cấp Tỉnh.

2.2. Học sinh

- Qui mô trường lớp: Có từ 16 - 22 lớp (năm 2015- 2020).

- Học sinh: Từ 490-640 học sinh/ năm (2015-2020).

- Chất lượng:

+ Có 100% đạt yêu cầu về kiến thức kỹ năng và học sinh hoàn thành chương trình lớp học)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1%

+ Giao lưu HS giỏi các môn cấp Huyện : 15 - 20 giải. Tỉnh: 5 - 7 giải.

+ Chất lượng học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%.

+ Chất lượng phẩm chất năng lực: 100% học sinh đạt yêu cầu được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, giao tiếp có văn hoá, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.

2.3. Cơ sở vật chất.

Tham mưu với địa phương sửa chữa, nâng cấp phòng học, phòng làm việc. Mua sắm các trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Tiếp tục tham mưu xây phòng học, nhà đa năng, bố trí theo hướng hiện đại đáp ứng đủ phòng học do nhu cầu tăng lớp hàng năm.

Xây dựng vườn hoa, khuôn viên nhà trường, đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”.

2.4. Trường đạt: Tập thể lao động Xuất sắc.

Trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2 năm học 2016 - 2017.

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Chú trọng việc nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng về văn hoá.

Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo Thông tư 30/BGD&ĐT, phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

Tiếp tục đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chuyên, GVCN.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

Làm tốt công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường. Có sự hợp tác toàn diện giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Ban Giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Tiến hành xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Đủ phòng học, phòng chức năng, đúng quy cách.

+ Trang thiết bị dạy học tính thẩm mỹ, hiện đại: phòng máy, đàn, mỹ thuật, các thiết bị tới từng phòng học; xây dựng thói quen sử dụng và bảo quản hiệu quả lâu dài.

Người phụ trách: *Hiệu trưởng, nhân viên phụ trách thiết bị, kế toán.*

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy; Thành lập thư viện giáo án điện tử... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, NV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

Người phụ trách: *Phó Hiệu trưởng, giáo viên Tin học.*

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học. Chú trọng việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Huy động được mọi nguồn lực của xã hội, các tổ chức cá nhân tham gia vào việc xây dựng và phát triển nhà trường như:

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước .Ngoài ngân sách (từ xã hội, cá nhân, Doanh nghiệp đóng trên địa bàn, PHHS). Các nguồn từ giảng dạy.

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên Nhà trường, diện tích nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

Người phụ trách: *BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.*

6. Xây dựng thương hiệu

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

+ Chất lượng đội ngũ CBGV, NV.

+ Chất lượng giáo dục toàn diện.

+ Chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại.

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và PHHS.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, NV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

* Giai đoạn 1: Từ năm 2015 - 2018: Chuẩn bị các điều kiện để xây dựng và tiếp tục phát triển nhà trường theo hướng hiện đại và chất lượng cao.

Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn đến năm 2025.

* Giai đoạn 2: Từ năm 2018 - 2020

Xây dựng nhà trường mạnh về chất lượng, xây dựng CSVC: Xây nhà Đa năng đạt trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm học 2016-2017.

Xây bề bơi năm học 2016-2017.

* Giai đoạn 3: Tầm nhìn: 2025.

Tiếp tục giữ vững thương hiệu về chất lượng giáo dục. Là địa chỉ tin cậy của PHHS.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với Phã Hiệu trưởng

Thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ.

Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

VII. DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoạch định chiến lược phát triển nhà trường.
2. Lập kế hoạch chiến lược - lý thuyết thực hành. Dự án CIDA-ACIE- NIED
3. Chiến lược và chính sách kinh doanh

** Kế hoạch này được thông qua Hội đồng Giáo dục nhà trường tháng 10 năm 2015.*

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tân